|  |  |
| --- | --- |
| **ỦY BAN THƯỜNG VỤ QUỐC HỘI**Số: 1294/NQ-UBTVQH15 | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM****Độc lập - Tự do - Hạnh phúc***Hà Nội, ngày 15 tháng 11 năm 2024* |

NGHỊ QUYẾT

**Thành lập Ban Chỉ đạo chuyển đổi số của Quốc hội**

**UỶ BAN THƯỜNG VỤ QUỐC HỘI**

Căn cứ Luật Tổ chức Quốc hội số 57/2014/QH13 đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Luật số 65/2020/QH14;

Căn cứ Quyết định số 2362-QĐ/ĐĐQH14 ngày 24/6/2021 của Đảng đoàn Quốc hội ban hành Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng;

Xét đề nghị của Chủ nhiệm Văn phòng Quốc hội tại Tờ trình số 2911/TTr-VPQH ngày 14 tháng 11 năm 2024 về việc thành lập Ban Chỉ đạo chuyển đổi số của Quốc hội,

QUYẾT NGHỊ:

 Điều 1. Thành lập Ban Chỉ đạo chuyển đổi số của Quốc hội (gọi tắt là Ban Chỉ đạo) gồm các Ông, Bà có tên sau:

1. Ông Nguyễn Khắc Định, Phó Chủ tịch Quốc hội, Trưởng Ban;

2. Đồng chí Chủ nhiệm Văn phòng Quốc hội, Phó Trưởng Ban Thường trực;

3. Ông Lê Quang Huy, Chủ nhiệm Ủy ban Khoa học, Công nghệ và Môi trường, Phó Trưởng Ban;

4. Ông Nguyễn Mạnh Hùng, Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông, Phó Trưởng Ban;

5. Ông Hoàng Thanh Tùng, Chủ nhiệm Ủy ban Pháp luật, Thành viên;

6. Ông Lê Tấn Tới, Chủ nhiệm Ủy ban Quốc phòng - An ninh, Thành viên;

7. Ông Lê Quang Mạnh, Chủ nhiệm Ủy ban Tài chính-Ngân sách, Thành viên;

8. Bà Đoàn Thị Thanh Mai, Phó Chủ nhiệm Ủy ban Kinh tế, Thành viên;

9. Bà Nguyễn Thị Thu Hà, Phó Chủ tịch - Tổng Thư ký Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, Thành viên ;

10. Ông Đặng Khánh Toàn, Phó Chủ nhiệm Văn phòng Trung ương Đảng, Thành viên;

11. Ông Phạm Thanh Hà, Phó Chủ nhiệm Văn phòng Chủ tịch nước, Thành viên;

12. Ông Cao Huy, Phó Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ, Thành viên;

13. Ông Lê Huy Vịnh, Thứ trưởng Bộ Quốc phòng, Thành viên;

14. Ông Nguyễn Văn Long, Thứ trưởng Bộ Công an, Thành viên;

15. Ông Nguyễn Đức Tâm, Thứ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Thành viên;

16. Ông Trần Tiến Dũng, Thứ trưởng Bộ Tư pháp, Thành viên;

17. Ông Phạm Đức Long, Thứ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông, Thành viên;

18. Ông Bùi Thế Duy, Thứ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ, Thành viên;

19. Ông Bùi Quốc Dũng, Phó Tổng Kiểm toán Nhà nước, Thành viên;

20. Ông Nguyễn Hữu Hùng, Phó Trưởng Ban, Ban Cơ yếu Chính phủ, Thành viên;

21. Ông Tào Đức Thắng, Chủ tịch kiêm Tổng Giám đốc Tập đoàn Công nghiệp - Viễn thông Quân đội (Viettel), Thành viên;

22. Ông Nguyễn Mạnh Hùng, Phó Chủ nhiệm Văn phòng Quốc hội, Thành viên, Tổ trưởng Tổ Giúp việc.

Điều 2. Chức năng của Ban Chỉ đạo

Nghiên cứu, đề xuất với Chủ tịch Quốc hội, Ủy ban Thường vụ Quốc hội và giúp Ủy ban Thường vụ Quốc hội, Chủ tịch Quốc hội chỉ đạo thực hiện các chủ trương, chiến lược, cơ chế, chính sách để thúc đẩy tiến trình chuyển đổi số của Quốc hội, Ủy ban Thường vụ Quốc hội, các cơ quan của Quốc hội, cơ quan thuộc Ủy ban Thường vụ Quốc hội và Văn phòng Quốc hội.

Điều 3. Nhiệm vụ của Ban Chỉ đạo

1. Nghiên cứu, đề xuất với Ủy ban Thường vụ Quốc hội, Chủ tịch Quốc hội xem xét, quyết định các chủ trương, cơ chế, chính sách, chiến lược về chuyển đổi số của Quốc hội, Kiến trúc tổng thể Quốc hội số và Chương trình chuyển đổi số của Quốc hội giai đoạn 2024-2026, định hướng đến năm 2030; chỉ đạo các cơ quan liên quan tham mưu, đề xuất cấp có thẩm quyền quyết định những cơ chế, chính sách đặc biệt theo quy định để tạo điều kiện thuận lợi nhất trong tiến trình chuyển đổi số ở Quốc hội, gắn kết chặt chẽ với cải cách thủ tục hành chính; xây dựng và phát triển Quốc hội số.

2. Tham mưu với Ủy ban Thường vụ Quốc hội, Chủ tịch Quốc hội phương hướng, giải pháp để thực hiện các chủ trương, chiến lược, chương trình, đề án, dự án, cơ chế, chính sách liên quan đến xây dựng và thực hiện Quốc hội số để thúc đẩy tiến trình chuyển đổi số ở Quốc hội.

3. Giúp Ủy ban Thường vụ Quốc hội, Chủ tịch Quốc hội chỉ đạo các cơ quan của Quốc hội, cơ quan thuộc Uỷ ban Thường vụ Quốc hội và Văn phòng Quốc hội thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp chuyển đổi số, xây dựng Quốc hội số; kết nối thông tin với các cơ quan Đảng, Chính phủ phù hợp với chủ trương của Đảng và Nhà nước trong tiến trình chuyển đổi số quốc gia.

4. Giúp Ủy ban Thường vụ Quốc hội, Chủ tịch Quốc hội đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện chiến lược, chương trình, cơ chế, chính sách, đề án, dự án trong quá trình xây dựng và thực hiện Quốc hội số.

5. Sơ kết, đánh giá tình hình, kết quả triển khai các nhiệm vụ, giải pháp về chuyển đổi số của Quốc hội.

6. Thực hiện các nhiệm vụ khác theo yêu cầu của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, Chủ tịch Quốc hội.

**Điều 4. Tổ chức và hoạt động của Ban Chỉ đạo**

1. Các thành viên Ban Chỉ đạo làm việc theo Quy chế hoạt động của Ban Chỉ đạo. Trưởng Ban Chỉ đạo, Phó Trưởng Ban Chỉ đạo, các thành viên Ban Chỉ đạo sử dụng con dấu của cơ quan mình.

2. Định kỳ 6 tháng hoặc đột xuất theo yêu cầu của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, Ban Chỉ đạo có trách nhiệm báo cáo Ủy ban Thường vụ Quốc hội về kết quả triển khai thực hiện Quốc hội số.

Định kỳ 03 tháng hoặc đột xuất theo yêu cầu của Chủ tịch Quốc hội, Ban Chỉ đạo có trách nhiệm báo cáo Chủ tịch Quốc hội về kết quả triển khai thực hiện Quốc hội số.

Kịp thời báo cáo và xin ý kiến Chủ tịch Quốc hội hoặc Uỷ ban Thường vụ Quốc hội về nội dung xây dựng và thực hiện Quốc hội số (nếu cần).

3. Thành lập Tổ Giúp việc Ban Chỉ đạo (sau đây gọi tắt là Tổ Giúp việc) do 01 đồng chí Phó Chủ nhiệm Văn phòng Quốc hội làm Tổ trưởng; Tổ phó và các thành viên là lãnh đạo cấp vụ của cơ quan có thành viên Ban Chỉ đạo và một số đồng chí lãnh đạo cấp vụ có liên quan thuộc Văn phòng Quốc hội và đơn vị liên quan.

Tổ Giúp việc được huy động các chuyên gia tư vấn để thực hiện nhiệm vụ được giao.

Văn phòng Quốc hội làm nhiệm vụ thường trực của Ban Chỉ đạo; bảo đảm các điều kiện cần thiết cho hoạt động của Ban Chỉ đạo và Tổ Giúp việc.

4. Tổ trưởng Tổ Giúp việc trình Trưởng Ban Chỉ đạo quyết định thành lập Tổ Giúp việc, Kế hoạch hoạt động và Quy chế hoạt động, phân công nhiệm vụ Thành viên Ban Chỉ đạo.

5. Các thành viên của Ban Chỉ đạo và Tổ Giúp việc làm việc theo chế độ kiêm nhiệm, được hưởng các chế độ theo quy định hiện hành.

6. Kinh phí hoạt động của Ban Chỉ đạo và Tổ Giúp việc được bố trí từ nguồn ngân sách nhà nước cấp cho Văn phòng Quốc hội và các nguồn kinh phí hợp pháp khác.

**Điều 5. Hiệu lực thi hành**

Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày ký ban hành và thay thế Nghị quyết số 626/NQ-UBTVQH15 ngày 14 tháng 10 năm 2022 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về việc thành lập Ban Chỉ đạo xây dựng và thực hiện Đề án Quốc hội điện tử, hướng đến Quốc hội số giai đoạn 2023-2026, định hướng đến năm 2030.

Các Thành viên Ban Chỉ đạo, Văn phòng Quốc hội và các cơ quan liên quan chịu trách nhiệm thi hành Nghị quyết này./.

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:***- Như Điều 5;* Các đ/c Phó Chủ tịch QH;

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;- Các cơ quan của QH; các cơ quan thuộc UBTVQH;- VPTW, VPCP, VP CTN; Bộ: KHĐT, QP, CA, TP, TTTT, KHCN; Ban CYCP; Kiểm toán NN; Tập đoàn Viettel;- Lãnh đạo VPQH; các đơn vị thuộc VPQH;- Lưu: HC; VTH.Epas: 108021 | **TM. ỦY BAN THƯỜNG VỤ QUỐC HỘI**CHỦ TỊCH Trần Thanh Mẫn |